

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Măng Đen

Thực hiện Kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Ủy ban nhân dân xã Măng Đen¹ ban hành Kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” theo hướng đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện cơ sở; góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp; tạo chuyển biến rõ nét về nhận thức, kỹ năng số và năng lực sử dụng các dịch vụ số thiết yếu của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong triển khai Phong trào; lấy kết quả đầu ra và hiệu quả thực tiễn làm thước đo đánh giá; đổi mới phương thức tổ chức theo hướng quản trị bằng dữ liệu, sản phẩm và kết quả cụ thể.

- Phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng các thôn, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các đoàn thể trong việc “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”.

2. Yêu cầu

- Kế thừa kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả và bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng; tập trung phổ cập kỹ năng số gắn với nhu cầu thực tiễn của người dân, doanh nghiệp và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên

¹ Trên cơ sở đề nghị của Phòng Văn hoá – xã hội tại Tờ trình số 289/TTr-VHXH ngày 14 tháng 8 năm 2026.

chức; tăng cường ứng dụng các nền tảng số để theo dõi, quản lý, đánh giá kết quả thực hiện.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm, rõ thời gian thực hiện, rõ sản phẩm đầu ra; tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, bảo đảm Phong trào được triển khai đồng bộ, hiệu quả trên phạm vi toàn xã.

- Việc triển khai phải bám sát Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngôn ngữ hướng dẫn bình dị, dễ hiểu, phù hợp với bà con nhân dân.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua Đài truyền thanh xã, hệ thống thông tin cơ sở, Trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội và các hoạt động truyền thông trực tiếp về các mô hình hay, cách làm hiệu quả, biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong triển khai Phong trào; lồng ghép tuyên truyền với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày hội toàn dân học tập số và các chương trình, sự kiện về chuyển đổi số.

2. Phát huy vai trò của Nền tảng “Bình dân học vụ số”

- Triển khai, hướng dẫn sử dụng hiệu quả các tài liệu, bài giảng phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” theo Quyết định 522/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn xã; phối hợp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào.

- Hướng dẫn sử dụng Nền tảng “Bình dân học vụ số”² để đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng; hướng dẫn sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước tham gia học tập, đánh giá và xác nhận hoàn thành chương trình phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã tham gia học tập.

- Theo dõi, đôn đốc tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng; cập nhật đầy đủ kết quả học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”, bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ và kịp thời.

² <https://binhdanhocvuso.gov.vn>.

- Khai thác dữ liệu kết quả học tập trên Nền tảng để phục vụ công tác quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” của cơ quan, đơn vị và địa phương.

3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số bằng nhiều hình thức như trực tiếp, trực tuyến hoặc trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp với từng nhóm đối tượng và đơn vị triển khai, thực hiện. Nội dung bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản và Hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số³.

Bồi dưỡng kỹ năng số cho học sinh từ cấp tiểu học đến trung học, bảo đảm phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế của học sinh và nhà trường.

Hỗ trợ các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh trên địa bàn xã nâng cao kỹ năng số cơ bản phục vụ mua bán, quảng bá sản phẩm.

4. Tổ chức thực hiện cập nhật số liệu theo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”

Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với các chỉ số trong Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi. Thực hiện việc thu thập, báo cáo số liệu minh chứng định kỳ lên Hệ thống theo dõi của Tỉnh quản lý theo đúng tài khoản và phân cấp được cấp (*sau khi có hướng dẫn của tỉnh*).

5. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ sở

a) Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng: Thường xuyên củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền cấp xã. Xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng.

b) Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục: Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tham gia phổ cập kỹ năng số; huy động giáo viên, học sinh tham gia hỗ trợ cộng đồng với vai trò “Đại sứ số” trực tiếp phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn; lồng ghép các hoạt động phổ cập kỹ năng số với các chương trình tình nguyện và hoạt động giáo dục, sinh hoạt ngoại khoá.

³ (1) Dành cho người dân; (2) cho học sinh từ cấp tiểu học đến trung học, các trường đại học, cao đẳng; (3) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước; (4) cho người lao động trong các doanh nghiệp.

c) Phổ cập các dịch vụ y tế số thiết yếu: Tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến, thẻ bảo hiểm y tế trên VNeID và các dịch vụ y tế số thiết yếu khác.

d) Đẩy mạnh phổ cập kỹ năng thanh toán không dùng tiền mặt, mở tài khoản ngân hàng trực tuyến cho người dân: Phối hợp với các tổ chức tín dụng hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số, thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, thuận tiện. Vận động các tiểu thương tại chợ xã, các cửa hàng tạp hoá, hộ kinh doanh dán mã QR thanh toán.

đ) Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa. Các tổ chức đoàn thể (Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Người cao tuổi...) cử cán bộ trực tiếp hướng dẫn hội viên của mình.

e) Phát huy vai trò của lực lượng Công an xã, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, các trường học, thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản, tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”.

6. Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện

Định kỳ rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số thuộc phạm vi quản lý; đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nhân rộng các mô hình và cách làm hiệu quả trong quá trình triển khai Phong trào. Khuyến khích lồng ghép kết quả tham gia Phong trào vào việc bình xét thi đua cuối năm đối với cán bộ, công chức xã và bình xét “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa” theo quy định.

(Chi tiết tại Phụ lục các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

2. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật hiện hành về ngân sách nhà nước để tổ chức thực hiện; lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan của cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị; tiếp

nhận và triển khai kịp thời hướng dẫn, Bộ chỉ số, học liệu và yêu cầu báo cáo của cấp trên; chủ trì cung cấp hướng dẫn thống nhất về tài khoản, quy trình học tập, đánh giá và cập nhật kết quả trên nền tảng “Bình dân học vụ số” trước khi các trường học và đơn vị triển khai thực hiện.

b) Chủ trì rà soát nhu cầu, xây dựng nội dung tuyên truyền, tài liệu hướng dẫn phù hợp; phối hợp tổ chức học tập trên nền tảng, hướng dẫn Tổ công nghệ số cộng đồng và điều phối các đợt hỗ trợ tại thôn. Không thực hiện thay nhiệm vụ VNeID, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý ngân sách hoặc nhiệm vụ chuyên ngành của cơ quan khác.

c) Phối hợp khai thác hệ thống đài truyền thanh thông minh, Trang thông tin điện tử và các kênh số của xã; theo dõi kết quả, tổng hợp dữ liệu, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) và cấp có thẩm quyền.

d) Tham mưu sơ kết, tổng kết, kiểm tra và đề xuất biểu dương, khen thưởng theo quy định; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

2. Công an xã

a) Chủ trì hướng dẫn đăng ký, kích hoạt, sử dụng VNeID và các tiện ích thuộc Đề án 06; phối hợp hướng dẫn sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số” tích hợp với VNeID theo phân quyền, hướng dẫn của Bộ Công an và cơ quan có thẩm quyền.

b) Chủ trì tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng, chống tội phạm công nghệ cao, lừa đảo trực tuyến; bảo vệ tài khoản, thông tin cá nhân; phối hợp xử lý, cảnh báo các tình huống mất an toàn phát sinh trên địa bàn.

c) Phối hợp cung cấp, đối soát số liệu thuộc phạm vi quản lý và được phép khai thác; không chuyển giao dữ liệu cá nhân ngoài mục đích, phạm vi, thẩm quyền.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã

a) Phối hợp tham mưu chỉ đạo, điều hành; lồng ghép nâng cao kỹ năng sử dụng hệ thống quản lý văn bản, chữ ký số, thư điện tử công vụ, lịch công tác và các nền tảng dùng chung trong hoạt động của Ủy ban nhân dân xã.

b) Phối hợp theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm điều kiện hành chính, lịch công tác và công tác phát hành văn bản theo quy định.

4. Phòng Kinh tế xã

a) Chủ trì hướng dẫn lập dự toán, thẩm định, tổng hợp và tham mưu bố trí kinh phí thực hiện theo khả năng cân đối, phân cấp ngân sách và quy định hiện hành; kiểm soát việc lồng ghép, không để trùng lặp nội dung chi.

b) Chủ trì lồng ghép kỹ năng số phục vụ sản xuất, kinh doanh, thương mại,

thanh toán không dùng tiền mặt và tiếp cận thông tin thị trường cho tổ hợp tác, hợp tác xã, hộ kinh doanh, người dân theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

a) Duy trì điểm hỗ trợ; hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, sử dụng định danh điện tử, tài khoản dịch vụ công, thanh toán trực tuyến, chữ ký số và tiện ích số theo quy định; bảo đảm người dân tự quyết định và tự xác nhận giao dịch.

b) Phối hợp Tổ công nghệ số cộng đồng tổ chức hướng dẫn trực tiếp; tổng hợp số lượt, nội dung, kết quả hỗ trợ và vướng mắc để gửi Phòng Văn hóa - Xã hội. Không ghi chép mật khẩu, mã OTP hoặc thông tin xác thực của người dân.

6. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

a) Phối hợp sản xuất, đăng tải, phát sóng nội dung tuyên truyền; khai thác hiệu quả hệ thống truyền thanh, thiết chế văn hóa và cơ sở vật chất thuộc phạm vi quản lý để phục vụ hoạt động học tập, hướng dẫn cộng đồng.

b) Phối hợp vận động nguồn lực hỗ trợ theo đúng quy định và chức năng; việc tiếp nhận, quản lý chỉ thực hiện khi được giao và phải đúng pháp luật; không tiếp nhận tài trợ kèm điều kiện quảng cáo trái quy định hoặc khai thác dữ liệu người tham gia.

7. Các trường học trên địa bàn

a) Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia học tập, đánh giá kỹ năng số; lồng ghép giáo dục kỹ năng số, an toàn trên môi trường mạng cho học sinh phù hợp chương trình, lứa tuổi và điều kiện của nhà trường.

b) Lồng ghép hướng dẫn cha mẹ học sinh sử dụng các nền tảng giáo dục chính thức; khuyến khích giáo viên, đoàn viên, học sinh phù hợp lứa tuổi tham gia hỗ trợ cộng đồng trên cơ sở tự nguyện, có quản lý và không ảnh hưởng nhiệm vụ dạy học.

8. Các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

a) Trưởng thôn tổ chức tuyên truyền, rà soát nhu cầu, bố trí địa điểm, thời gian; lồng ghép ít nhất 01 đợt hướng dẫn thực hành trong năm 2026 vào cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng hoặc hoạt động phù hợp.

b) Tổ công nghệ số cộng đồng trực tiếp hướng dẫn theo phân công; ưu tiên nhóm yếu thế, hỗ trợ tại hộ gia đình khi cần thiết; tổng hợp kết quả ở mức cần thiết và phản ánh kịp thời khó khăn, sự cố, nhu cầu hỗ trợ.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc xã và cơ quan, đơn vị liên quan

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và Phụ lục kèm theo để tổ chức thực hiện; cử đầu mối, chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, số liệu và minh chứng. Người đứng đầu chịu trách nhiệm nếu triển khai hình thức, chậm tiến độ hoặc báo cáo thiếu căn cứ.

b) Trạm Y tế xã và các đơn vị cung cấp dịch vụ thiết yếu phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng y tế, bảo hiểm, thanh toán và dịch vụ số được triển khai chính thức; bảo đảm bảo mật dữ liệu sức khỏe và dữ liệu cá nhân.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia Phong trào; lồng ghép kỹ năng số vào các cuộc vận động, phong trào thi đua, hoạt động hỗ trợ hội viên; huy động tình nguyện viên phù hợp và thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ.

11. Chế độ thông tin, báo cáo

a) Các cơ quan, đơn vị, các thôn báo cáo định kỳ quý trước ngày 05 của tháng đầu quý kế tiếp; báo cáo năm và báo cáo đột xuất theo thời hạn Ủy ban nhân dân xã hoặc Phòng Văn hóa - Xã hội thông báo để phù hợp yêu cầu của cấp trên.

b) Báo cáo gửi Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội), nêu rõ kết quả theo nhiệm vụ, số liệu, minh chứng chính, khó khăn, nguyên nhân và đề xuất. Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) và cơ quan có thẩm quyền.

c) Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Hiệu trưởng các trường học; Trưởng các thôn và Tổ trưởng Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Các tổ chức tín dụng, ngân hàng trên địa bàn xã;
- Trang Thông tin điện tử xã (đ/tin);
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Hoàng Lâm

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO
“ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ” TRÊN ĐỊA BÀN XÃ MĂNG ĐEN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Măng Đen)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”					
1.1	Tuyên truyền các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; tăng cường truyền thông qua đài truyền thanh cấp xã, lồng ghép vào các hoạt động, phong trào văn hóa	Các mô hình hay, cách làm hiệu quả của Phong trào “Bình dân học vụ số” được lan tỏa rộng rãi	Trung tâm cung ứng Dịch vụ công xã	Phòng Văn hoá - Xã hội xã; các cơ quan, đơn vị	Tin, bài, phóng sự tuyên truyền	Thường xuyên
1.2	Tổ chức tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả triển khai Phong trào; đa dạng các hình thức tuyên truyền trên Hệ thống truyền thanh xã; lồng ghép với các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia, Ngày hội toàn dân học tập số và các chương trình, sự kiện về chuyển đổi số	100% cơ quan, đơn vị triển khai truyền thông về Phong trào “Bình dân học vụ số”	Trung tâm cung ứng Dịch vụ công xã	Phòng Văn hoá - Xã hội xã; các cơ quan, đơn vị	Tin, bài, phóng sự; các đợt truyền thông và báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên
2	Phát huy vai trò của Nền tảng “Bình dân học vụ số”					
2.1	Tổ chức khai thác, sử dụng hiệu quả các tài liệu, bài giảng phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số” đã được Bộ Giáo	100% cơ quan, đơn vị triển khai học tập theo hướng dẫn	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn	Văn bản triển khai, hướng dẫn, báo cáo kết	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	dục và Đào tạo ban hành theo Quyết định 522/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2026			xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	quả triển khai	dục và Đào tạo, tỉnh
2.2	Phối hợp triển khai chương trình “Bình dân học vụ AI”	Phổ cập kiến thức cơ bản về AI cho cán bộ, giáo viên, học sinh và người dân	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh
2.3	Hướng dẫn khai thác, sử dụng hiệu quả Nền tảng “Bình dân học vụ số” để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng trên địa bàn xã; bảo đảm an toàn, an ninh mạng để triển khai Phong trào	Cán bộ, công chức, viên chức và người dân được hướng dẫn sử dụng nền tảng; theo dõi được kết quả học tập và phổ cập kỹ năng số; Hơn 60% người dân trên địa bàn xã trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Văn bản hướng dẫn, triển khai	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an
2.4	Hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”	Bảo đảm đồng bộ dữ liệu, xác thực người học và ghi nhận kết quả học tập	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Văn bản hướng dẫn	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
2.5	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức bảo đảm an toàn thông tin mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, phòng chống lừa đảo trực tuyến	Tăng cường nhận thức và kỹ năng bảo đảm an toàn trên môi trường số cho người dân	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Tin, bài tuyên truyền	Thường xuyên
2.6	Cập nhật, phổ biến các chuyên đề về kỹ năng số, chuyển đổi số và kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo; triển khai chương trình “Bình dân học vụ AI” theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	các chuyên đề về kỹ năng số, chuyển đổi số và kiến thức cơ bản về trí tuệ nhân tạo được cập nhật trên nền tảng Bình dân học vụ số	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Các bài học được cập nhật	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.7	Tổ chức học tập, đánh giá và xác nhận phổ cập kỹ năng số trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”	Dữ liệu học tập được cập nhật và sử dụng làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện Phong trào	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Dữ liệu học tập; kết quả đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số; báo cáo kết quả thực hiện	Thường xuyên và khi có văn bản triển khai của các cơ quan liên quan
3	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân trên địa bàn xã					
3.1	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho người dân trong độ tuổi trưởng thành theo mục tiêu,	Phân đầu 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành có kiến thức cơ bản	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã; các đơn vị trường học,	Văn bản triển khai, các lớp bồi	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản dành cho người dân	về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số		các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	duỡng, tập huấn	
3.2	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho học sinh từ cấp tiểu học đến trung học triển khai đào tạo cho học sinh theo mục tiêu Khung kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho học sinh	100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế của học sinh và nhà trường để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các đơn vị trường học	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
3.3	Tổ chức, triển khai bồi dưỡng, tập huấn cho CBCCVC và người lao động trong khu vực công đáp ứng mục tiêu và phù hợp Khung kỹ năng số cơ bản dành cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan nhà nước	100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã	Văn bản triển khai, các lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
3.4	Chỉ đạo phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp theo mục tiêu, Khung kiến	Phấn đấu 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hoá - Xã hội xã; Các cơ	Văn bản triển khai, các lớp bồi	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	thức, kỹ năng số cơ bản dành cho người lao động trong các doanh nghiệp	hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được các thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động		quan, đơn vị; Công an xã.	dưỡng, tập huấn	
4	Tổ chức thực hiện cập nhật số liệu theo Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”					
4.1	Tổ chức triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với các chỉ số trong Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi	Kết quả thực hiện được đánh giá bằng dữ liệu và minh chứng cụ thể	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Dữ liệu, minh chứng được cập nhật đầy đủ trên hệ thống	Thường xuyên
5	Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại cơ sở					
5.1	Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng	Hoạt động thống nhất, hiệu quả tại cơ sở	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Trưởng các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Văn bản hướng dẫn, triển khai	Thường xuyên
5.2	Xây dựng kế hoạch và triển khai bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kỹ năng số cho thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng	Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng được bồi dưỡng, tập huấn	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Công an xã; Trưởng các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Kế hoạch, lớp bồi dưỡng, tập huấn	Thường xuyên
5.3	Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tham gia phổ cập kỹ năng số	Giáo viên, học sinh tham gia hỗ trợ cộng đồng với vai trò “Đại sứ số” trên cơ sở tự nguyện, phù hợp	Các đơn vị trường học	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai,	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
		lứa tuổi, có sự quản lý và không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ dạy học.			báo cáo kết quả	
5.4	Tổ chức hướng dẫn người dân sử dụng sổ sức khỏe điện tử, đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến, thẻ bảo hiểm y tế trên VNeID và các dịch vụ y tế số thiết yếu khác	Người dân được hướng dẫn sử dụng sổ sức khỏe điện tử, VNeID trong khám chữa bệnh	Trạm Y tế xã	Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch, văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Thường xuyên
5.5	Phối hợp các tổ chức tín dụng hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán, sử dụng các dịch vụ ngân hàng số, thanh toán không dùng tiền mặt an toàn, thuận tiện	Người dân được hướng dẫn mở tài khoản ngân hàng và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Phòng Kinh tế	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn xã; các cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch triển khai; báo cáo kết quả; số lượng tài khoản ngân hàng	Thường xuyên
5.6	Tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân vùng sâu, vùng xa; bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số	Các nhóm người dân yếu thế được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các tổ chức đoàn thể, Hội Người cao tuổi	Kế hoạch hỗ trợ; mô hình triển khai; báo cáo kết quả	Thường xuyên
5.7	Phát huy vai trò của lực lượng Công an xã, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, các trường học, thôn và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc hướng dẫn người dân đăng ký tài	Người dân được hướng dẫn đăng ký tài khoản, tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”	Ủy ban MTTQVN xã, Hội Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh	Trưởng các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Báo cáo kết quả	Thường xuyên

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
	khoản, tham gia học tập và hoàn thành các chương trình học tập trên Nền tảng “Bình dân học vụ số”		niên xã; Công an xã			
6	Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”					
6.1	Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý	Bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện thực chất, hiệu quả	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Trưởng các thôn	Văn bản triển khai, báo cáo kết quả	Thường xuyên
6.2	Biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai Phong trào	Các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc được khen thưởng, biểu dương	Phòng Văn hoá - Xã hội xã	Các cơ quan, đơn vị; Công an xã; các đơn vị trường học, các thôn trên địa bàn xã và Tổ công nghệ số cộng đồng thôn	Danh sách khen thưởng	Hàng năm